

Số: /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc**  
**thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP  
ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát  
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1881/QĐ-BNG ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ  
Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực  
hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ (*Đính kèm Danh mục*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025; đồng thời, bãi bỏ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Ngoại vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1AE);
- VP UBND TP (2BC,3CG);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,ĐTS.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Ngọc Diệp**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NGOẠI VỤ**

(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày            tháng 6 năm 2025  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

| STT                                | Tên thủ tục hành chính                                                                     | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                     | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b> |                                                                                            |                     |                                                                                        |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 1                                  | Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ       | 40 ngày             | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại.</li> <li>- Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.</li> <li>- Quyết định số 1881/QĐ-BNG ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.</li> </ul> |
| 2                                  | Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ | 30 ngày             | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại.</li> <li>- Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.</li> <li>- Quyết định số 1881/QĐ-BNG ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính được sửa</li> </ul>                                                                                                     |

|   |                                                                                                           |         |                                                                                        |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                           |         |                                                                                        |       | đổi, bổ sung lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 3 | Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ       | 40 ngày | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại.</li> <li>- Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.</li> <li>- Quyết định số 1881/QĐ-BNG ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.</li> </ul> |
| 4 | Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ | 30 ngày | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại.</li> <li>- Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.</li> <li>- Quyết định số 1881/QĐ-BNG ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.</li> </ul> |